**Môn: Tiếng Việt**

**CHỦ ĐIỂM : BỐN MÙA TƯƠI ĐẸP**

**TIẾT 4: TỪ CHỈ ĐẶC ĐIỂM. CÂU KIỂU AI THẾ NÀO?**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất:**

**- Chăm chỉ:** Biết tích cực tham gia các hoạt động học tập

**2. Năng lực:**

**2.1 Năng lực chung**

**- Tự chủ và tự học**: tự giác học tập và tham gia các hoạt động.

**- Giao tiếp hợp tác:** biết hợp tác trong học tập và làm việc nhóm.

**2.2 Năng lực đặc thù:**

- Tìm được từ ngữ chỉ đặc điểm của các mùa; đặt được câu về đặc điểm của sự vật; đặt và trả lời được câu hỏi về hình dáng của sự vật. Nói được 1 – 2 câu về một mùa em thích.

- Lắng nghe và nhận xét lời của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Ti vi, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

- Bảng phụ, video bài hát **Khúc ca bốn mùa**

**2. Học Sinh:**

- Sách giáo khoa

- Bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A.KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a.Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b.Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho các em hát múa bài “ **Khúc ca bốn mùa”**  - Trong bài hát Hạt nắng giúp các vật xung quanh thế nào? Còn hạt mưa thì thế nào?  - Bốn mùa trong năm có những đặc điểm khác nhau. Hôm nay cô và các em tìm hiểu từ ngữ chỉ đặc điểm nhé. GV ghi đề bài  **B.KHÁM PHÁ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Luyện từ (10’)**  **a. Mục tiêu:** Tìm được từ ngữ chỉ đặc điểm của các mùa.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV mời 1 HS đọc to và xác định yêu cầu của BT 3.  ***Bước 2: Hoạt động nhóm đôi***  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm đôi:  + Đối với 3a: đọc và chọn những đám mây có từ ngữ chỉ đặc điểm, chia sẻ kết quả trong nhóm.  + Đối với 3b: tìm thêm một số từ ngữ chỉ đặc điểm của cảnh vật trong các mùa theo nhóm.  ***Bước 3: Hoạt động cả lớp***  - GV gọi một số HS trình bày kết quả.  - GV gọi một số HS khác nhận xét.  - GV nhận xét.  **Hoạt động 2: Luyện câu (10’)**  **a. Mục tiêu:** Đặt được câu về đặc điểm của sự vật; đặt và trả lời được cau hỏi về hình dáng của sự vật.  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1: Đặt 1 – 2 câu nói về sự vật trong mỗi bức tranh**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu của BT4a.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh: các bức tranh vẽ về bông hoa, bầu trời với những đám mây, đồng cỏ.    ***Bước 2: Hoạt động nhóm đôi***  - GV yêu cầu HS đặt câu trong nhóm đôi.  ***Bước 3: Hoạt động cả lớp***  - GV yêu cầu HS viết 1 – 2 câu vừa đặt vào VBT và chia sẻ kết quả.  - GV mời một số HS nhận xét.  - GV nhận xét.  **Hoạt động 3: Đặt và trả lời câu hỏi về hình dáng của 2 – 3 sự vật trong tranh.**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV mời 1 HS đọc to và xác định yêu cầu của BT 4b, đọc mẫu và quan sát tranh.    ***Bước 2: Hoạt động nhóm đôi***  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, đặt và thực hiện yêu cầu BT.  - GV yêu cầu HS viết vào VBT 1 cặp câu hỏi và trả lời (theo mẫu).  ***Bước 3: Hoạt động cả lớp***  - GV mời một số HS nhận xét.  - GV nhận xét.  **Hoạt động 4: vận dụng (5’)**  **a. Mục tiêu:** Nói được 1 – 2 câu về một mùa mình thích.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV mời một HS đọc to và xác định yêu cầu của hoạt động.  ***Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ***  - GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm nhỏ.  ***Bước 3: Hoạt động cả lớp***  - GV mời một số HS nói trước lớp, chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc về một mùa em thích, lí do em thích và những hoạt động em thích .  **C. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP (3’)**  - Một năm có mấy mùa? Em thích nhất mùa nào trong năm? Vì sao?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | -HS tham gia hát múa.  -Hạt nắng cho mẹ ra đồng, em đến trường....  - Hạt mưa cho cây vườn thêm xanh,  - HS đọc và xác định yêu cầu BT 3: Chọn từ ngữ chỉ đặc điểm và tìm từ ngữ chỉ đặc điểm của cảnh vật.  - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm:  + 3a. Từ ngữ chỉ đặc điểm: trắng muốt, mát mẻ, trong vắt, xanh ngắt, rực rỡ, tươi tốt.  + 3b. Từ ngữ chỉ đặc điểm của cảnh vật:   * Mùa xuân: *ẩm ướt*. * Mùa hạ: *oi bức*. * Mùa thu: *mát mẻ*. * Mùa đông: *lạnhgiá*.   - Một số HS trình bày kết quả. Các HS còn lại lắng nghe.  - Một số HS nhận xét. Các HS còn lại lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS đọc và xác định yêu cầu của BT 4a: Đặt câu nói về sự vật trong mỗi bức tranh.  - HS lắng nghe, quan sát tranh.  - HS hoạt động nhóm, đặt câu dựa vào tranh.  - HS viết câu vào VBT và trình bày trước lớp.  - Một số HS nhận xét. Các HS còn lại lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS đọc và xác định yêu cầu của BT 4b: Đặt và trả lời câu hỏi về hình dáng của 2 – 3 sự vật trong tranh.  - HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện yêu cầu BT. **Ví dụ:**   * Con voi có hình dáng thế nào? * Con voi có hình dáng to lớn, màu nâu. * Cây cỏ trong rừng thế nào? * Cây cỏ trong rừng nhiều, xanh tốt, um tùm.   - HS viết vào VBT và trình bày trước lớp.  - Một số HS nhận xét. Các HS còn lại lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS đọc và xác định yêu cầu của hoạt động: *Nói về một mùa em thích*.  - HS hoạt động theo nhóm nhỏ.  - HS lắng nghe  HS n*ói về một mùa em thích*.  - HS lắng nghe.  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. |